

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 07-3-2018

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bạch Ngọc Bay

2. Bà Hà Thị Mai Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Linh, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Ngày 07 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 485/2017/TLST–HNGĐ, ngày 02 tháng 11 năm 2017 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2018/QĐXX-ST ngày 18 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Trịnh Văn C, sinh năm 1991, cư trú tại: Ấp N, xã H, huyện D, tỉnh B, có mặt.

2. *Bị đơn:* Chị Đào Thị Thanh T, sinh năm 1993, cư trú tại: Ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh L, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 30 tháng 10 năm 2017, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn anh Trịnh Văn C trình bày: Anh và bị đơn là chị Đào Thị Thanh T kết hôn vào năm 2017 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh L theo Giấy chứng nhận kết hôn số 107, ngày 01 tháng 8 năm 2017. Cuộc sống vợ chồng giữa anh với chị T không hạnh phúc do không cùng quan điểm sống nên thường cãi nhau và sống xa nhau từ tháng 10 năm 2017 đến nay. Anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh yêu cầu ly hôn với chị T. Về con chung: Không có. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bị đơn chị Đào Thị Thanh T đã được Tòa án cấp, tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên hòa giải nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền của Tòa án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Căn cứ vào nơi cư trú và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Trịnh Văn C đối với bị đơn chị Đào Thị Thanh T, xét vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An và quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp ly hôn căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 các Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét, bị đơn chị Đào Thị Thanh T đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt bị đơn chị T.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn anh Trịnh Văn C đối với bị đơn chị Đào Thị Thanh T: Anh Trịnh Văn C và chị Đào Thị Thanh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Long An vào năm 2017 đúng với quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Cuộc sống chung của vợ chồng anh C, chị T không hạnh phúc do vợ chồng không cùng quan điểm sống. Anh C xét thấy, vợ chồng anh không còn yêu thương nhau nên anh C khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị T. Tòa án thụ lý vụ án và cấp, tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên hòa giải vụ án nhiều lần nhằm để tạo điều kiện cho anh C và chị T tìm biện pháp để hàn gắn lại tình cảm vợ chồng nhưng chị T vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa, anh C kiên quyết yêu cầu ly hôn với chị T. Từ đó, Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa anh C và chị T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của anh C đối với chị T.

[4] Về con chung: Anh Trịnh Văn C trình bày, anh và chị Đào Thị Thanh T không có con chung nên không xem xét.

[5] Tài sản chung và nợ chung: Anh Trịnh Văn C trình bày, anh và chị T không có tài sản chung và nợ chung nên không xem xét.

[6] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn anh Trịnh Văn C phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 các Điều 35, 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn anh Trịnh Văn C đối với bị đơn chị Đào Thị Thanh T.

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trịnh Văn C được ly hôn với chị Đào Thị Thanh T.

Về án phí: Anh Trịnh Văn C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh C đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005661 ngày 31/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, anh C đã nộp đủ tiền án phí.

Nguyên đơn anh Trịnh Văn C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn chị Đào Thị Thanh T vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- UBND xã T, huyện C
- (Giấy chứng kết hôn số 107 ngày 01/8/2017);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Võ Thị Minh Hiệp

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Minh Hiệp

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- UBND xã Tân Tập, huyện Cần Giuộc;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Minh Hiệp